

Số: /KH-STTTT

Nghệ An, ngày tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH
Phát triển hạ tầng viễn thông năm 2020, định hướng
phát triển đến hết năm 2021

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng CP ngày 03/6/2020 phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Chỉ thị số 52/CT-BTTTT ngày 11/11/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về tăng cường chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 3724/UBND-CN ngày 24/8/2015 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025;

Thực hiện Công văn số 4033/CVT-HTKN ngày 23/9/2020 của Cục Viễn thông về việc xây dựng kế hoạch phát triển viễn thông của địa phương. Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông năm 2020, định hướng phát triển đến hết năm 2021 với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục đích chung

- Xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển mới cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng trên địa bàn đảm bảo hiện đại, an toàn, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ dịch vụ rộng khắp toàn tỉnh. Đảm bảo hạ tầng băng rộng phục vụ chuyển đổi số, kinh tế số, chính quyền điện tử, chính phủ điện tử.

- Cung cấp các dịch vụ viễn thông băng rộng đa dạng với chất lượng tiêu chuẩn, giá cước hợp lý theo cơ chế thị trường.

- Cải tạo, xây dựng và phát triển mới hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động và vai trò của công tác quản lý nhà nước.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc quy hoạch, định hướng phát triển hạ tầng viễn thông thụ động của Ủy ban nhân dân tỉnh và ngành Thông tin và Truyền thông; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các giải pháp phát triển hạ tầng băng rộng, hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Nghệ An.

- Tuân thủ theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành Thông tin và Truyền thông trong việc triển khai xây dựng phát triển hạ tầng băng rộng, hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

3. Mục tiêu cụ thể

3.1 Chỉ số đề ra (Dựa trên các chỉ tiêu của Bộ TT&TT đề ra)

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2021
1	Tỷ lệ dân số được phủ sóng 4G (%)	95%
2	Tốc độ tải dữ liệu 4G	30 Mb/s
3	Tỷ lệ người sử dụng dịch vụ di động có smartphone (%)	60%
4	Số thuê bao băng rộng di động/100 dân (%)	55%
5	Tỷ lệ phủ sóng điện thoại di động dọc theo các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ, đường liên huyện trên địa bàn tỉnh	97%
6	Số thuê bao băng rộng cố định/100 dân (%)	15%
7	Tỷ lệ hộ gia đình có thuê bao cáp quang (%)	40%
8	Tỷ lệ xã có hạ tầng mạng băng rộng cáp quang (%)	100%
9	Tỷ lệ cơ quan nhà nước có kết nối băng rộng cố định (%)	100%
	- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 50 Mb/s	80%
	- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 100 Mb/s	60%
10	Tỷ lệ trường học có kết nối băng rộng cố định (%)	100%
	- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 50 Mb/s	80%
	- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 100 Mb/s	60%
11	Tỷ lệ bệnh viện có kết nối băng rộng cố định (%)	100%
	- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 50 Mb/s	80%
	- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 100 Mb/s	60%
12	Tỷ lệ doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao có kết nối băng rộng cố định (%)	100%
	Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 100 Mb/s	75%
13	Băng rộng cố định cho các điểm truy nhập viễn thông công cộng	100%
	Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 100 Mb/s	85%

3.2. Xây dựng, phát triển bền vững hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh

- Nâng tỷ lệ dùng chung cơ sở hạ tầng thụ động trên địa bàn tỉnh lên 20% vào cuối năm 2021.

- Triển khai thực hiện chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp viễn thông theo Chỉ thị số 52/CT-BTTTT và thực hiện theo kế hoạch của từng năm cụ thể.

- Thống nhất trong việc lập danh sách hạ tầng viễn thông thụ động như cột ăng ten, công bệ cáp, cột cáp treo theo kế hoạch dự kiến xây dựng năm 2021 và các năm tiếp theo của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An có thể dùng chung.

- Tạo điều kiện để các doanh nghiệp viễn thông tiến hành triển khai xây dựng và có thể cung cấp dịch vụ 5G theo nhu cầu thực tế tại các khu vực công

nghiệp, nghiên cứu, các trường đại học và tại các khu vực trung tâm huyện, thành, thị trong tỉnh từ quý I/2022.

II. NỘI DUNG

1. Hạ tầng băng rộng

Rà soát, hoàn thiện thiết lập hạ tầng truyền dẫn băng rộng, thiết lập mạng truy nhập băng rộng cố định và băng rộng di động tại các xã được thực hiện hỗ trợ giai đoạn 2017 - 2020 theo Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 16/7/2018 về việc sửa đổi, bổ sung Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động

- Xây dựng, phát triển trạm BTS theo Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động của các doanh nghiệp đã được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch, chi tiết như sau:

STT	Đơn vị	Số Quyết định, ngày tháng	Nội dung, số vị trí BTS phê duyệt
1	Quy hoạch chung của tỉnh Nghệ An	3724/QĐ-UBND ngày 24/8/2015	Phê duyệt Quy hoạch HTKTVTTĐ tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015-2020, định hướng 2025; Dự kiến phát triển 1.360 vị trí BTS.
2	VNPT Nghệ An	6760/QĐ-UBND ngày 28/12/2016	Phê duyệt Quy hoạch HTKTVTTĐ của VNPT Nghệ An đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Phê duyệt 159 vị trí BTS.
		5410/QĐ-UBND ngày 07/12/2018	Phê duyệt điều chỉnh lần 1 Quy hoạch HTKTVTTĐ của VNPT Nghệ An đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Bổ sung 330 vị trí, điều chỉnh 17 vị trí BTS.
		Đang làm thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt	Đề nghị bổ sung 444 vị trí BTS, 136 vị trí điều chỉnh địa chỉ xóm/xã; 24 vị trí điều chỉnh tọa độ, địa chỉ.
3	Viettel Nghệ An	912/QĐ-UBND ngày 13/3/2017	Phê duyệt Quy hoạch HTKTVTTĐ của Viettel Nghệ An đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Phê duyệt 399 vị trí BTS.
		3214/QĐ-UBND ngày 19/8/2019	Phê duyệt điều chỉnh lần 1 Quy hoạch HTKTVTTĐ của Viettel Nghệ An đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Bổ sung 117 vị trí, điều chỉnh 34 vị trí BTS.
4	CN MobiFone Nghệ An	3356/QĐ-UBND ngày 26/7/2017	Phê duyệt Quy hoạch HTKTVTTĐ của MobiFone trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 Phê duyệt 626 vị trí BTS.

		Đang làm thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt	Đề nghị bổ sung 201 vị trí BTS, điều chỉnh 48 vị trí BTS.
5	Công ty CP Viễn thông di động Vietnamobile	3954/QĐ-UBND ngày 28/8/2017	Phê duyệt Quy hoạch HTKTVTTĐ của Vietnamobile trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Phê duyệt 132 vị trí BTS.
		3746/QĐ-UBND ngày 24/9/2019	Phê duyệt điều chỉnh lần 1 Quy hoạch HTKTVTTĐ của Vietnamobile trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Bổ sung 03 vị trí, điều chỉnh 02 vị trí BTS.
		2336/QĐ-UBND ngày 16/7/2020	Điều chỉnh vị trí trạm BTS của Công ty CP Viễn thông di động Vietnamobile; Điều chỉnh 01 vị trí BTS.

- Phát triển mới cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động đảm bảo dùng chung hạ tầng theo Chỉ thị số 52/CT-BTTTT ngày 11/11/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Phát triển hạ tầng thân thiện môi trường trong khu vực đô thị: Ưu tiên xây dựng các trạm BTS thân thiện môi trường (loại cột A1) phù hợp với quy hoạch được phê duyệt; thực hiện cải tạo, chuyển đổi các cột ăng ten công kênh sang không công kênh trên các tuyến đường chính, khu vực trung tâm được quy định trong Quyết định số 3724/UBND-CN ngày 24/8/2015 của UBND tỉnh Nghệ An.

- Thực hiện Nghị quyết số 149/NQ-CP ngày 10/10/2020 của Chính phủ cho phép tiếp tục duy trì các trạm BTS đã lắp đặt trên tài sản công (không xem xét việc lắp đặt, xây dựng mới trạm BTS) cho đến khi có quy định mới của Chính phủ.

3. Mạng cáp ngoại vi

- Các doanh nghiệp viễn thông thực hiện chỉnh trang cáp viễn thông theo Quy chuẩn: QCVN 33:2019/BTTTT kèm theo Thông tư Thông tư số 20/2019/TT-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành “quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông”.

- Tổ chức triển khai thực hiện công tác hạ ngầm, chỉnh trang năm 2020 theo Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 23/01/2018 về việc ban hành Kế hoạch ngầm hóa và chỉnh trang mạng cáp viễn thông năm 2018 – 2020 và Kế hoạch thực hiện trong giai đoạn 2021-2022 (Sở TT&TT tham mưu trong thời gian tới).

- Quán triệt và thực hiện đầy đủ Điều 9 quy định về sử dụng chung cột treo cáp; Điều 11 về sử dụng chung hệ thống cống bể ngầm tại Quyết định số 50/2016/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của UBND tỉnh Nghệ An.

4. Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển hạ tầng tại các khu vực dân cư sinh sống, sản xuất kinh doanh nhưng chưa có sóng di động hoặc sóng di động chất lượng kém.

5. Việc xây dựng kế hoạch phát triển viễn thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025 được xây dựng theo Quy hoạch chung của toàn tỉnh (đang được xây dựng) và quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn giai đoạn 2021-2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Bưu chính - Viễn thông

Trực tiếp tham mưu giúp Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện những công việc sau:

- Chủ trì việc tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy tối đa việc kết nối và thực hiện chia sẻ cơ sở hạ tầng viễn thông giữa các doanh nghiệp viễn thông.

- Phối hợp với sở, ban, ngành liên quan cập nhật, thông báo và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp trong việc sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật giữa các ngành xây dựng, giao thông, điện lực.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong việc cấp giấy phép xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn.

- Chủ trì việc tham mưu văn bản báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông đẩy nhanh tiến độ thiết lập hạ tầng truyền dẫn băng rộng, thiết lập mạng truy nhập băng rộng cố định, thiết lập mạng truy nhập băng rộng di động tại các xã được thực hiện hỗ trợ giai đoạn 2017 - 2020 theo Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 16/7/2018 về việc sửa đổi, bổ sung Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tham mưu chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng đảm bảo hiện đại, an toàn, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ dịch vụ rộng khắp trên phạm vi toàn tỉnh đảm bảo các mục tiêu cụ thể đề ra.

- Thúc đẩy phát triển hạ tầng tại các khu vực dân cư sinh sống, phát triển kinh tế nhưng chưa có sóng di động hoặc có nhưng chất lượng kém không ứng dụng được khoa học kỹ thuật. Có thể nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách phù hợp.

- Tham mưu chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh cải tạo, xây dựng và phát triển mới hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung đảm bảo các mục tiêu cụ thể đề ra.

2. Phòng Văn hóa - Thông tin các huyện, thị xã, thành phố

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn quản lý; Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện việc chỉnh trang, ngầm hóa, phát triển mới mạng cáp, xây dựng và phát triển cột ăng ten thu phát sóng... trên địa bàn quản lý phù hợp với quy hoạch của ngành, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện, của tỉnh.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở trong quản lý việc xây dựng phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn, đảm bảo mỹ quan đô thị, cảnh quan kiến trúc.

3. Các doanh nghiệp viễn thông

- Báo cáo phát triển các trạm thu phát sóng di động trong năm và đề xuất vị trí phát triển trong năm tới trước 15/12 hàng năm theo tinh thần của Chỉ thị số 52/CT-BTTTT ngày 11/11/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Thực hiện xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng vùng phủ dịch vụ rộng khắp trên phạm vi toàn tỉnh đảm bảo các mục tiêu cụ thể đề ra.

- Chính trang hạ tầng cáp theo Quy chuẩn kỹ thuật đề ra nêu tại mục II.3.

- Tuân thủ các quy định về cấp phép và quản lý xây dựng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

- Phối hợp với các sở, ngành, các đơn vị và các doanh nghiệp liên quan đến đầu tư hạ tầng, đàm phán cùng đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đồng bộ với đầu tư các công trình hạ tầng kinh tế kỹ thuật khác.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các số liệu liên quan đến hạ tầng kỹ thuật viễn thông trên địa bàn cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật dùng chung của tỉnh.

Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để kịp thời hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Cục Viễn thông (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- UBND các huyện, thành, thị (p/h chỉ đạo);
- Các doanh nghiệp viễn thông (để thực hiện);
- Phòng VH-TT các huyện, thành, thị (để thực hiện);
- Lưu: VT, BCVT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Nguyên Hào